

PHẬT THUYẾT PHÁT BỒ-ĐỀ TÂM PHÁP CHƯ MA KINH

QUYỂN HẠ

Bấy giờ, Đại Bà-la-môn bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Người tu các pháp Đại thừa thì phải tu những hạnh gì?

Phật bảo Bà-la-môn:

–Hiện như ta đã thuyết giảng phải nên tu hạnh như vậy. Nay Bà-la-môn! Ông nay nên biết, nếu có người tu pháp Đại thừa thì sau khi tự phát tâm Bồ-đề Chánh đẳng Vô thượng xong, lại khuyên người khác cũng phát tâm như vậy. Đối với kinh pháp ấy thì vì người khác thuyết giảng chỉ bày một cách rộng rãi. Những người như vậy, phải nên gần gũi, tôn trọng, cung kính. Người ấy đem bốn Nhiếp pháp thu tóm khắp các chúng sinh. Những gì là bốn? Đó là: Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự.

Ở đây, sao gọi là Bố thí? Nghĩa là, ở trong việc đem của cải bố thí hoặc ít, hoặc nhiều, tùy theo chỗ tự lực bố thí ấy mà khởi tâm rộng lớn, đem chỗ bố thí này thu hóa sự tham lam bôn sẻn kia. Như vậy gọi là tu Bố thí nơi nhiếp pháp của Đại thừa.

Sao gọi là Ái ngữ? Nghĩa là nơi tất cả xứ, thấy các chúng sinh luôn với vẻ mặt vui vẻ rộng lượng, ngôn ngữ hòa nhã, thuận hợp dùng các phương tiện đem điều thiện đến để an ủi và bằng ái ngữ này, thu hóa các sự thô ác kia. Như vậy gọi là tu Ái ngữ nơi nhiếp pháp của Đại thừa.

Sao gọi là Lợi hành? Nghĩa là thấy các pháp thiện thì ngày đêm siêng năng thực hành. Đối với mọi loài chúng sinh thì khởi tâm Từ bi, dùng lòng tin trong sạch đã phát sinh để thu hóa những kẻ không lòng tin. Lấy sự gìn giữ tịnh giới để thu hóa kẻ phá bỏ giới cấm ở khắp mọi nơi thường đọa lợi ích an lạc. Như vậy gọi là tu Lợi hành nơi nhiếp pháp của Đại thừa.

Sao gọi là Đồng sự? Nghĩa là tất cả mọi nơi, trước hết phải hòa đồng với sự việc đó. Lại dùng phương tiện để giáo hóa nhằm làm cho tâm Bồ-đề thêm tinh tấn, kiên cố. Các người có trí, đối với pháp như vậy phải nên tu hành như thế. Nếu thực hành như vậy là chỗ tu chánh hạnh của Bồ-tát. Nếu dũng mãnh như thế mới gọi là tối thắng, đến được bờ kia, tất có thể thống đạt pháp môn tối thượng. Như vậy, gọi là tu Đồng sự nơi nhiếp pháp của Đại thừa.

Khi ấy, Bà-la-môn bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát dựa vào những gì để trụ mới có thể thành tựu được hai quả là Phước và Trí? Trụ có bao nhiêu loại? Xin Đức Thế Tôn Phật thuyết giảng các pháp trụ hiện có? Ngài thuyết giảng như vậy tức là đồng thời nêu bày rõ về pháp môn Bồ-đề tối thượng hy hữu.

Phật bảo Bà-la-môn:

–Ông nay nên biết! Trụ có ba loại, đó là: Thiên trụ, Phạm trụ và Thánh trụ. Sao gọi là Thiên trụ? Nghĩa là chỉ tu hạnh Từ. Nếu người trước ở phương Đông, thân nghiệp hành Từ, ngữ nghiệp hành Từ, ý nghiệp hành Từ một cách mạnh mẽ rộng lớn. Các phương Nam, Tây, Bắc, bốn hướng, thượng, hạ cũng lại thực hiện như vậy. Vì thân nghiệp hành động theo Từ, ngữ nghiệp nói năng theo Từ, ý nghiệp suy nghĩ theo Từ một

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cách mạnh mẽ rộng lớn, nên gọi là Thiên trụ.

Sao gọi là Phạm trụ? Nghĩa là tu bốn hạnh vô lượng. Bốn thứ ấy là gì? Đó là Từ, Bi, Hỷ, Xả. Đây gọi là Phạm trụ.

Sao gọi là Thánh trụ? Nghĩa là tu ba môn giải thoát. Ba môn ấy là gì? Đó là Không, Vô tướng, Vô nguyện. Đây gọi là Thánh trụ. Đại Bồ-tát phải nương tựa trong Thánh trụ như vậy mà an trụ.

Đức Thế Tôn muốn lập lại ý nghĩa này, nêu nói kệ

*Chỗ ta nói ba trụ
Là pháp dũng mãnh nhất
Vì các chúng Bồ-tát
Theo chỗ hợp nêu rõ.
Nếu ở mọi thời điểm
Như lời mà hành hóa
Ta sẽ luôn xưng tán
Người cầu Bồ-đề.
Thiên trụ và Phạm trụ
Thánh trụ cũng như vậy
Ở trong ba trụ này
Tùy thuận mà an trụ
Nếu ai trụ như vậy
Sẽ được pháp không diệt.*

Bà-la-môn bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Pháp môn Bồ-tát nghĩa ấy là thế nào? Trong đời vị lai, nếu có chúng sinh hỏi con về nghĩa này, con không có trí tuệ, Phật pháp hiện có không thể thông đạt, vào lúc đó con sẽ trả lời như thế nào? Xin Phật Thế Tôn vì con mà giảng nói rõ.

Đức Thế Tôn vì Bà-la-môn mà nói kệ:

*Bà-la-môn nên biết
Chỗ vì ông, ta nói
Chánh pháp rộng lớn này
Khuyên phát tâm Bồ-đề
Các người không trí tuệ
Do đấy mà thu đạt
Nếu hiểu pháp môn này
Tức là nghĩa Bồ-đề.
Chánh pháp được nêu ấy
Khuyên phát tâm Bồ-đề
Tùy chỗ hỏi chúng sinh
Mỗi một đều mở bày
Chánh pháp được nêu ấy
Khuyên phát tâm Bồ-đề
Các nghi hoặc, tà kiến
Tất cả đều đoạn trừ.
Ở trong đời sau cùng
Nếu có người đạt được*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chánh pháp đến với mình
Người này nếu bố thí
Tức tài sản rộng lớn
Hạnh thí đã viên mãn
Do thí được thành tựu
Được đến nơi bờ kia.
Lại nữa trong đời cuối
Có người được điều ấy
Chánh pháp đến với mình
Người này nếu trì giới
Thanh tịnh mà đầy đủ
Tức giới hạnh viên mãn
Do giới mà thành tựu
Được đến nơi bờ kia.
Lại nữa trong đời cuối
Có người được điều này
Chánh pháp đến với mình
Người này nếu nhẫn nhục
An thọ các nhiều ão
Tức hạnh nhẫn tròn đầy
Do nhẫn mà thành tựu
Được đến nơi bờ kia.
Lại nữa trong đời sau
Có người được điều này
Chánh pháp đến với mình
Người này nếu tinh tấn
Dũng mãnh mà phát khởi
Tức tròn hạnh tinh tấn
Do tinh tấn thành tựu
Được đến nơi bờ kia.
Lại nữa trong đời sau
Có người được điều này
Chánh pháp đến với mình
Người này nếu tu định
Trụ Tam-ma-hí-đà
Tức hạnh Định tròn đầy
Do định mà thành tựu
Được đến nơi bờ kia.
Lại nữa trong đời sau
Có người được điều này
Chánh pháp đến với mình
Người này nếu tu tuệ
Hiểu rõ pháp tối thắng
Tức thắng tuệ viên mãn
Do tuệ mà thành tựu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Được đến nơi bờ kia.
Lại nữa trong đời cuối
Có người được điều này
Chánh pháp đến với mình
Thường tôn trọng, cúng dường
Nên biết người như vậy
Gọi là cầu Bồ-đề
Được gần Bồ-đề Phật
Quyết định sẽ thành tựu.
Tám mươi câu-chi Phật
Giữ vững chánh pháp này
Nếu được đến với mình
Đạt pháp tụ tối thượng.
Nếu hiện tại trước Phật
Lãnh hội chánh pháp này
Nên biết người như vậy
Hiểu rõ nghĩa Bồ-tát,
Mến mộ Bồ-đề Phật
Ta biết người như thế
Ta thấy người như vậy
Ta niêm danh tự kia
Ta và tất cả Phật
Cũng chung chỗ xưng tán.
Nếu người nghe pháp này
Không chuyển, vì người giảng
Ai sinh tâm ngã mạn
Tạo lỗi lầm rộng khắp
Nên biết các người ấy
Không tôn trọng chánh pháp.*

Khi ấy, Bà-la-môn bạch Phật:

–Lành thay! Bạch Thế Tôn! Thế Tôn khéo giảng nói pháp môn này tức là nghĩa Bồ-đề. Nếu người ở trong đời hiện tại, mến mộ hiểu rõ nghĩa như vậy, thì người này không bao lâu sẽ đạt được dũng mãnh lớn trong thế gian này, còn trong đời vị lai khéo giảng nói thắng pháp, an trụ nơi Bồ-đề, rộng vì mọi người tạo lợi ích lớn.

Phật bảo:

–Này Bà-la-môn! Ông nay đã có thể đạt được trí tuệ, chân chánh có thể nói lên những lời lẽ lợi ích như vậy. Này Bà-la-môn! Nếu có người hiện tại ở nước ta, nghe pháp này rồi, sau khi ta Niết-bàn, ở trong đời vị lai, nếu có thể đối với chánh pháp này biên chép gìn giữ, đọc tụng, nên biết người ấy yêu mến Thánh đạo, phát tâm Bồ-đề. Này Bà-la-môn! Vào thuở xa xưa, ta cầu Bồ-đề, ở một nơi vắng vẻ, gặp một Bì-sô thuyết giảng pháp này. Đang lúc ta vừa được nghe qua pháp này, liền xót xa đến rơi lệ ràn rụa, tự nghĩ: “Trong đời quá khứ, ta do nghiệp chướng gì mà chánh pháp này không được nghe?” Suy nghĩ như thế rồi, ta liền đem thức ăn cúng cho Bì-sô ấy. Sau đó lại thưa: “Nghe Bì-sô giảng pháp như vậy, nhưng tôi không thể hiểu, nay tôi muốn nghe lại, xin Bì-sô vui lòng rộng nói cho”. Lúc đó, Bì-sô ấy theo như yêu cầu, đã nói rõ lại cho ta

nghe. Nay Bà-la-môn! Ngay khi ta được nghe pháp này rồi liền phát nguyện: “Nguyện vào đời vị lai, ta đem chánh pháp này, ở trong đời sau cùng ra sức gìn giữ, hộ niệm, vì chúng sinh mà diễn nói, nêu bày rộng khắp”. Nay Bà-la-môn! Khi ấy ta lại nghĩ: “Nay chánh pháp này, vào thời điểm nào, đối với chúng sinh thích hợp để thuyết giảng về sau, trong đời cuối cùng, các loài chúng sinh ở đây, ít có thể ái mộ, tu tập. Sau nữa, các đời kế tiếp, Phật không hiện tiền, chánh pháp này vẫn tồn tại ở đời? Đối với việc này, lòng ta vô cùng thương cảm. Nay Bà-la-môn! Lúc ta suy nghĩ như thế thì có Đức Phật hiệu là Vô Lượng Quang dạy: “Nhờ nguyện lực nên quả báo sẽ thành tựu”. Nay Bà-la-môn! Về ý nghĩa này mà ta thương xót tất cả chúng sinh do tích tập si ám nên phải thọ nhận luân hồi sợ hãi, về sau trong đời cuối có các Bí-sô đối với chánh pháp này khởi tâm nhằm chán, xa lánh, hủy hoại giới cấm hành không đúng luật nghi, duyên cơ ấy nên không thể thuyết giảng lưu thông chánh pháp như vậy. Vì thế, nay Bà-la-môn! Ta vì đem lại lợi ích cho các chúng sinh nên giảng nói rộng rãi kinh này. Ông nên biết, nay chánh pháp này là pháp môn rộng lớn, thâm tóm chung bốn loại A-hàm. Bốn loại là gì? Đó là Tạp A-hàm. Trường A-hàm. Trung A-hàm và Tăng nhất A-hàm. Như thế là cùng thâm tóm chung tất cả Pháp tạng Thanh văn.

Các hàng Thanh văn nếu ở trong pháp ấy tu học, tức là tạng Thanh văn, từ đấy có thể sinh ra quả vị của Thanh văn thừa, cũng thu tóm cả pháp Bồ-tát phần của Thanh văn. Lại nữa, trong kinh này còn thâm tóm tất cả chỗ nêu giảng về pháp tạng Bồ-tát tối thượng. Cho nên được gọi là mẹ của các pháp. Tạng Tỳ-nại-da và tạng A-tỳ-đạt-ma hiện có cũng được tìm thấy trong kinh này. Cho đến tám vạn bốn ngàn pháp uẩn, mỗi một pháp đều từ trong kinh này mà ra. Lại nữa, kinh pháp này, tức là cội nguồn tối thượng của Nhất thiết trí xuất sinh trí của hàng Thanh văn, Duyên giác. Cội nguồn kia là rộng lớn sâu thẳm, không thể nghĩ bàn. Là ánh sáng lớn chiếu khắp ba cõi, đây tức từ cội rễ của Nhất thiết trí xuất sinh mọi công đức Bồ thí hiện có của chư Phật Bồ-tát, các công đức của Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ và sự giải thoát tối thắng kia. Các tạng công đức như vậy đều ở nơi kinh này nêu giảng đúng như lý. Lại nữa, bốn pháp Thánh đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo cũng được nêu giảng trong kinh này. Nói tóm lại kinh này, thuyết giảng tổng quát về các hành vô thường, các pháp vô ngã, Niết-bàn tịch tĩnh. Do ý nghĩa ấy nên, hoặc thừa Thanh văn, hoặc thừa Duyên giác, hoặc pháp Đại thừa, tùy chỗ ứng hợp, trong đó đã đề cập rộng. Lại nữa, kinh này ở trong các pháp đã tán thán, ca ngợi rộng khắp về tâm Bồ-đề kia, cho nên kinh này là tối thượng, tối thắng.

Nay Bà-la-môn! Nếu có người hiện gặp chư Phật, được gần gũi nghe pháp này nên biết người ấy từ vị Phật trước đã được nghe kinh Bảo Nghiêm. Ở trong kinh kia đã được nghe pháp này. Do đó, nay phải hiểu kinh pháp này, ở trong ba đời không hề bị đoạn tuyệt. Mọi chúng sinh theo căn cơ ứng hợp đều được nghe.

Khi ấy, Bà-la-môn bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hy hữu! Pháp của Phật nêu giảng là tối thượng, là sâu thẳm. Nếu các chúng sinh không trí được nghe chánh pháp tối thượng, với tạng công đức vô lượng, như thế không thể sinh tâm yêu thích sâu xa thì người này đối với đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Vô thượng sẽ dùng nhân duyên gì để có thể thành tựu? Lại nữa, thưa Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà có nhiều chúng sinh, ở trong pháp Đại thừa tối thượng ấy tâm lại sinh nghi hoặc?

Phật bảo:

–Này Bà-la-môn! Ông nay nên biết, trong tam thiên đại thiên thế giới này có hàng trăm câu-chi cung điện Thiên ma, hàng trăm câu-chi Ma vương và mỗi mỗi Ma vương lại hàng trăm câu-chi quyến thuộc của Thiên ma. Đối với pháp môn vô thượng này chúng thường dò xét, tìm kiếm, chỗ thuận lợi để gây ra khó khăn trở ngại không khiến cho chúng sinh biên chép gìn giữ, đọc tụng. Vì sao? Vì trong tam thiên đại thiên thế giới này, có nhiều chúng sinh thủ chứng quả A-la-hán, nay được nghe pháp môn Đại thừa này, có những thiện nam, thiện nữ phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì các công đức trước kia lại cân nhắc, lưỡng xét, so tính tức không bằng chỗ phát tâm Bồ-đề này. Vì thế nên Thiên ma dò xét, tìm cầu gây tạo tai nạn. Ma là nạn, nên có nhiều chúng sinh do nhân duyên này mà sinh tâm nghi hoặc. Này Bà-la-môn! Lại nữa, kinh này là vua trong các pháp, do duyên cơ ấy nên có nhiều khó khăn, trở ngại.

Bà-la-môn bạch Phật:

–Kính thưa Thế Tôn! Dùng phương tiện gì để có thể khiến các ma tự điều phục?

Phật bảo:

–Này Bà-la-môn! Ta có pháp môn Tổng trì bí mật gọi là Pháp ma. Nếu khi ta nêu bày pháp môn này thì những gì tất cả ma và ma chúng hiện có thấy đều bị phá hủy. Này Bà-la-môn! Ví như vầng mặt trời phát ra ánh sáng chiếu rọi thế gian, thì tất cả tối tăm đều tan biến hết. Pháp môn Pháp ma cũng lại như vậy. Nếu khi ta nói lên thì tất cả chúng ma đều bị phá trừ hết.

Bà-la-môn bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Pháp môn Tổng trì bí mật gọi là Pháp ma là pháp môn như thế nào? Xin Phật vì con thuyết giảng rõ.

Phật bảo Bà-la-môn:

–Ông phải lắng nghe kỹ về pháp môn Pháp ma. Tên gọi ấy là như thế này:

“Na mô a đế đa a na, nga đa bát là đất dụ, đất bán, nê tỳ được, tát lý phược, một đề, tỳ dụ, bà nga phược nột, tỳ được, đất ninh tha, ốt lý một na, sa ma lý một, na ốt một na một na, nhất hạ một na, thả đất la, một na, nhĩ nga ma, đa la hí, lạp một đà, đất đất la, một, đất lỗ hạ nga đa, nga ma na trí, ma hí, nậu sa ma, nột nột, ma phược la tô kha, a la di, đa y ca la xoa”.

Khi Đức Thế Tôn nói pháp môn Tổng trì bí mật gọi là Pháp ma này, thì tất cả cung điện của ma đều bị chấn động lớn. Tất cả ma vương và chúng ma thấy đều lay động, kinh hãi run rẩy tâm sinh khổ não không thể ngồi yên, đều suy nghĩ “Thế Tôn vì tất cả chúng sinh, thương xót, tạo lợi ích, khiến đều được an ổn, lấy Từ, Bi, Hỷ, Xả làm lợi ích cho khắp chúng sinh. Vì sao hiện giờ, các ma chúng ta không có được lợi ích ấy mà chỉ nhận lấy khổ não, không thể ngồi yên?”

Lại nữa, này Bà-la-môn! Như Lai nay cùng chương cú Tổng trì bí mật này mà củng cố, gìn giữ kinh điển Đại Thừa Phát Tâm Bồ-đề. Về sau, trong đời cuối, ở tất cả mọi chốn khi thuyết giảng kinh này, không bị tất cả hàng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân phi nhân dò xét tìm chỗ tiện lợi để gây trở ngại, khó khăn, nên nêu bày rõ, lưu truyền khắp, không bị chướng ngại. Nếu có người biên chép, gìn giữ, đọc tụng chánh pháp này, thì người này lìa xa hết thấy các nạn vua quan, nạn giặc cướp nạn: Nước, lửa, trùng, thú... Vì sao? Vì nay chánh pháp bí mật tối thượng này Như Lai vì thương xót tạo lợi lạc cho tất cả chúng sinh, nên đã nêu giảng rõ như vậy. Này Bà-la-môn! Phật không bao giờ xa lìa Từ, Bi, Hỷ, Xả, tạo lợi ích cho chúng sinh. Nếu thiện nam, tín nữ, như chỗ đã thuyết giảng mà

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tu tập đúng như lý thì những người này sẽ được ba nghiệp hành thiện, diệt trừ các tội, lúc nào cũng xa lìa khổ não. Nay Bà-la-môn! Do nhân duyên ấy nên ông phải biết, nay chánh pháp này có thể trừ tất cả khổ, có thể diệt tất cả tội, có thể phá trừ tất cả ma, thành tựu tất cả pháp.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn lập lại ý nghĩa này nên nói kệ:

*Ma đối người tu thiện
Thường dò tìm chỗ kém
Nhằm gây các trở ngại
Phá hoại pháp thiện kia.
Nếu nghe thuyết kinh này
Một câu hoặc một kệ
Các chúng ma ác kia
Thấy đều tự điều phục.
Run rẩy, rất kinh sợ
Khổ não không ngời an
Do nhân nghiệp tội ấy
Gặt quả báo như vậy,
Với tất cả chúng sinh
Thường khởi tâm não hại
Các pháp thiện cách ngăn
Nhân ấy, quả không mất.
Nếu người, với pháp này
Biên chép, giữ đọc tụng
Người này sẽ xa lìa
Nạn vua và nạn giặc
Nạn nước, lửa, thú, trùng
Các nạn không thể xâm
Cho đến nhân phi nhân
Dò không được chỗ kém
Thân, ngữ, tâm hành thiện
Đoạn trừ hết thấy tội
Ở trong tất cả thời
Không sinh các khổ não
Xa lìa các ma sự
Không thấy các tướng ma
Và lìa các phiền não
Là do trì kinh này.
Nếu nghe kinh này rồi
Khéo tu học như nghe
Khéo hiểu tất cả pháp
Tiến đến nơi bờ kia.
Nếu người tu pháp này
Hạnh Bồ-đề thông đạt
Từ đạo Bồ-đề tới
Thành tựu Chánh đẳng giác.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật thuyết giảng kinh này rồi, Đại Bà-la-môn họ Ca-diếp, các Bồ-tát, Thanh văn, các hàng Trời, Người, A-tu-la, Càn-thát-bà... ở thế gian tất cả đại chúng nghe lời Phật dạy, đều vô cùng hoan hỷ, tin, nhận, phụng hành.

